

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Số: /QĐ-BCĐ

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

### TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Cục trưởng các Cục: Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai, Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các Thành viên Ban chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Thứ trưởng;
- Sở TN&MT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCCB, ĐKDLTTĐĐ.

TRƯỞNG BAN

BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
Đặng Quốc Khánh

## QUY CHẾ

### Hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày tháng năm 2024 của Trưởng ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai)

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các Thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

#### Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của Trưởng ban và phát huy trí tuệ tập thể của các Thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan có thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nhiệm vụ được phân công.

3. Ban Chỉ đạo và Thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (có thành viên Ban Chỉ đạo) đối với các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

#### Điều 3. Nội dung hoạt động của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo triển khai việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thông qua các hoạt động chính như sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm quản trị, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai ở Trung ương và các địa phương.

3. Chỉ đạo việc bố trí nguồn lực đảm bảo triển khai xây dựng, hoàn thiện và duy trì hoạt động của cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

## **CHƯƠNG II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

#### **Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo**

1. Chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động liên quan đến xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và các Cục, Vụ, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung chương trình, kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

4. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

5. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo uỷ quyền cho một Phó Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

#### **Điều 5. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo**

1. Phó Trưởng ban Trần Quý Kiên, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

- Việc bố trí nguồn lực đảm bảo triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

- Công tác kế hoạch, tài chính liên quan đến việc xây dựng, hoàn thiện và duy trì hoạt động của cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

- Việc kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu bộ, ngành, địa phương khác;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban Lê Minh Ngân, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai ở Trung ương và các địa phương;

- Việc xây dựng nội dung Đề án Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo các địa phương, Bộ ngành có liên quan tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, đảm bảo đến năm 2025 vận hành thống nhất hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên phạm vi cả nước;

- Chỉ đạo Tổ công tác thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trưởng ban Chỉ đạo.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

### **Điều 6. Các Thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Các Thành viên Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trong chương trình công tác của cơ quan, đơn vị công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai được phân công.

2. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai gắn với cải cách thủ tục hành chính.

3. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ở cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

### **Điều 7. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo**

1. Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai làm nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

a) Tham mưu tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị các nội dung, tài liệu có liên quan.

b) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, kết luận chỉ đạo tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và báo cáo kết quả cho Trưởng Ban Chỉ đạo.

c) Chuẩn bị nội dung, tài liệu, báo cáo, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

d) Thực hiện việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được cấp cho hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật.

đ) Tham mưu Ban Chỉ đạo giải quyết những vấn đề khi chưa tổ chức được cuộc họp Ban Chỉ đạo.

e) Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

g) Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

3. Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy giúp việc là Tổ Công tác được thành lập theo Quyết định số 488/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Tổ Công tác) để triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

### **CHƯƠNG III**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ mỗi quý một lần hoặc có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành, các chuyên gia và người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

### **Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp**

1. Các Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các Cục, Vụ, đơn vị trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ Công tác trong thực hiện

nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ Công tác được huy động các Thành viên trong Tổ Công tác và mời các Thành viên Ban chỉ đạo làm việc để nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động của Tổ Công tác và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

#### **Điều 10. Kinh phí hoạt động**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Tài nguyên và Môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các Cục, Vụ, Cơ quan, đơn vị trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo**

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai đối với lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về thực hiện các nội dung này. Phối hợp với từng Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

2. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

### **CHƯƠNG IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo các Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các Thành viên Ban chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.